

Số:

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến tháng 10 năm 2022

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5497/UBND-KGVX ngày 27/10/2022 về việc khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh. Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến tháng 10 năm 2022, như sau:

1. Công tác quản lý, điều hành thực hiện Chương trình

- HĐND tỉnh ban hành: (i) Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; (ii) Nghị quyết số 30/NQ-HĐND tỉnh ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 ; (iii) Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2022.

- UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành: (i) Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 -2025; (ii) Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 22/8/2022 thực hiện Chương trình năm 2022; (iii) Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; (iv) Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình; (v) Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình từ nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh; (vi) Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 12/9/2022 về việc kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh về theo dõi, kiểm tra thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (vii) Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 28/9/2022 triển khai thực hiện Dự án 8 thuộc Chương trình giai đoạn 2021 – 2025; (viii) Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 28/9/2022 triển khai thực hiện Dự án 8 thuộc Chương trình năm 2022.

Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã ban hành Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 thành lập BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 2482/UBND-KGVX ngày 13/6/2022 giao nhiệm vụ cho các Sở, ngành tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 –2025; Công văn số 4176/UBND-KGVX ngày 18/8/2022 giao nhiệm vụ triển khai Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/9/2022 về việc truyền thông thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 –2025.

2. Tình hình phân bổ, giao kế hoạch vốn NSNN năm 2022

Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước đã phân bổ năm 2022 thực hiện Chương trình là 376.157 triệu đồng, trong đó:

a) Vốn ngân sách Trung ương là 332.493 triệu đồng (gồm: Vốn đầu tư là 218,108 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 114.385 tỷ đồng);

b) Vốn ngân sách tỉnh đối ứng là 37.697 triệu đồng (gồm: Vốn đầu tư là 23.816 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 13.881 triệu đồng);

c) Vốn ngân sách huyện đối ứng là 5.967 triệu đồng (gồm: Vốn đầu tư là 5.629 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 338 triệu đồng)⁽¹⁾ ;

3. Tiến độ triển khai thực hiện Chương trình

a) Tiến độ triển khai.

- Về Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025: có 8/8 huyện⁽²⁾ đã ban hành kế hoạch; về Kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2022: có 6/8 huyện⁽³⁾ đã ban hành kế hoạch; 2/8 huyện⁽⁴⁾ đã dự thảo kế hoạch và đang lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Về giao vốn thực hiện Chương trình: Đối với nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025: có 7/7 huyện⁽⁵⁾ đã có Quyết định giao kế hoạch vốn. Đối với nguồn vốn đầu tư công năm 2022: có 6/7 huyện⁽⁶⁾ đã có Quyết định giao kế hoạch vốn; 1/7 huyện⁽⁷⁾ chưa giao kế hoạch vốn. Đối với nguồn vốn sự nghiệp năm 2022: có 7/8 huyện⁽⁸⁾ đã có Quyết định giao kế hoạch vốn, 1/8 huyện⁽⁹⁾ chưa giao kế hoạch vốn.

(1) Các huyện: Trà Bồng, Sơn Tây đã thông qua Nghị quyết đối ứng ngân sách huyện

(2) Các huyện: Sơn Hà, Trà Bồng, Minh Long, Sơn Tây, Nghĩa Hành, Bình Sơn, Tư Nghĩa; Ba Tơ

(3) Các huyện: Sơn Tây, Minh Long, Nghĩa Hành, Sơn Hà, Trà Bồng, Bình Sơn

(4) Các huyện: Ba Tơ, Tư Nghĩa.

(5) Các huyện: Sơn Hà, Trà Bồng, Minh Long, Sơn Tây, Ba Tơ, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành

(6) Các huyện: Sơn Hà, Trà Bồng, Minh Long, Sơn Tây, Ba Tơ, Nghĩa Hành

(7) Các huyện: Tư Nghĩa

(8) Các huyện: Bình Sơn, Trà Bồng, Minh Long, Sơn Tây, Ba Tơ, Sơn Hà, Nghĩa Hành

(9) Các huyện: Tư Nghĩa.

+ Về Kế hoạch kiểm tra giám sát: Đối với kế hoạch giai đoạn 2021 – 2025: có 5/8 huyện⁽¹⁰⁾ đã ban hành; 3/8 huyện⁽¹¹⁾ đã dự thảo và lấy ý kiến; đối với kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2022, chưa có địa phương nào ban hành.

b) Tiến độ giải ngân vốn:

- Nguồn vốn đầu tư công: đến ngày 31/10/2022 giải ngân 13.667 triệu đồng, đạt 5,53% tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 (trong đó: giải ngân NSTW 13.667 triệu đồng; NST và NSH chưa có kết quả giải ngân).

- Nguồn vốn sự nghiệp: đến ngày 31/10/2022 đã giải ngân 677 triệu đồng, đạt 0,53% tổng kế hoạch vốn sự nghiệp năm 2022 (trong đó: giải ngân NSTW 621 triệu đồng; NST 56 triệu đồng; NSH chưa có kết quả giải ngân).

4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 10 tháng đầu năm

Việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cấp chính quyền địa phương. Ban Dân tộc tỉnh cùng các Sở, ngành, địa phương đã chủ động, tích cực tham mưu cho UBND tỉnh trong việc thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh và đạt được những kết quả như đã nêu trên. Tuy nhiên, tiến độ triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án, các nội dung thành phần và tiến độ giải ngân vốn NSNN của Chương trình vẫn còn rất chậm và còn nhiều tồn tại, vướng mắc như sau:

- Nội dung của Chương trình mang quan điểm đầu tư tổng thể, các dự án, tiểu dự án và nội dung của Chương trình rất đa dạng về nội dung, hình thức triển khai trong khi quy mô các nội dung chính sách lại nhỏ và có nhiều cơ quan tham gia chủ trì, quản lý các dự án, tiểu dự án, nội dung thuộc Chương trình; một số nội dung lần đầu tiên thực hiện do đó dẫn tới sự lúng túng, chậm trễ trong việc tổng hợp, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

- Đến cuối tháng 5/2022, Chính phủ mới giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn của Chương trình và kế hoạch vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp năm 2022 cho địa phương nên việc tham mưu cấp có thẩm quyền giao Kế hoạch vốn cho các cơ quan đơn vị thực hiện chậm.

- Nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình mới được Trung ương giao năm 2022, chưa giao cả giai đoạn 2021-2025 nên gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện chương trình cả giai đoạn, nhất là việc lựa chọn, xác định các dự án thực hiện có thời gian thực hiện trong nhiều năm. Các cơ quan Trung ương chậm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện; một số văn bản hướng dẫn chưa rõ ràng, thiếu đồng bộ giữa các văn bản của các Bộ ngành. Đến tháng 9/2022 một số Bộ ngành mới ban hành văn bản hướng dẫn.

(10) Các huyện: Sơn Tây, Minh Long, Trà Bồng, Tư Nghĩa, Bình Sơn

(11) Các huyện: Sơn Hà, Ba Tơ, Nghĩa Hành

- Ngày 30/6/2022, Ủy ban Dân tộc ban hành Thông tư số 02/2022/TT-hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình; tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện thông tư này vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như: (i) chưa hướng dẫn rõ định mức hỗ trợ, cơ chế thực hiện và thanh, quyết toán vốn đầu tư công của các nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở và đất sản xuất của Dự án 1 (*đồng thời cũng là định mức để hỗ trợ nhà ở trực tiếp cho hộ gia đình được thụ hưởng chính sách tại Dự án 2*); (ii) chưa ban hành chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức thức dân tộc cho nhóm đối tượng 3, 4 thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5; (iii) quy định đối tượng đào tạo đại học thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 5 không phù hợp với quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-Tg và chưa hướng dẫn rõ quy trình lựa chọn đối tượng, hình thức ký kết hợp đồng đào tạo; (iv) chưa ban hành Bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp thuộc Tiểu dự án 4 của Dự án 5; (v) chưa hướng dẫn cụ thể về hình thức cho vay, định mức cho vay, thời gian cho vay và lãi suất vay đối với nội dung hỗ trợ cho các hộ dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn thuộc Tiểu dự án 1 của Dự án 9; (vi) chưa hướng dẫn tiêu chí xác định lực lượng cốt cán có uy tín thuộc Tiểu dự án 1 của dự án 10 và (vii) chưa hướng dẫn cụ thể nội dung đầu tư sử dụng vốn đầu tư và vốn sự nghiệp thực hiện chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình thuộc Tiểu dự án 2 của dự án 10 nên không thể lập danh mục dự án đầu tư (*đối với nguồn vốn đầu tư công*) để trình HĐND tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và triển khai thực hiện.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chưa hướng dẫn thực hiện “*Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự*” thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 10 nên chưa thể thực hiện nội dung này.

- Hiện nay, các văn bản hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025 chưa được ban hành, gây khó khăn trong việc xác định, lập và quản lý chi phí thực hiện Chương trình.

- Một số nhiệm vụ của các Sở ban ngành được UBND tỉnh giao tại Công văn số 2482/UBND-KGVX ngày 13/6/2022 về việc giao nhiệm vụ cụ thể tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025 chưa hoàn thành.

- Nội dung hướng dẫn định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng của các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21 và điểm a khoản 5 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ chưa được ban hành nên hiện nay rất khó để các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Một số nội dung của Chương trình mới, từ trước đến nay chưa thực hiện như: Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 3; Nội dung số 03: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 3... đã gây lúng túng cho các địa phương trong việc xây dựng kế hoạch gửi Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp xây dựng kế hoạch chung trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Một số đơn vị được giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình chưa nghiên cứu kỹ các quy định thực hiện nên đã ban hành các kế hoạch, các văn bản hướng dẫn thực hiện chưa đúng quy định; việc rà soát, đề xuất nhu cầu thực hiện của các huyện chưa sát với nhu cầu, điều kiện thực tế của địa phương đã gây khó khăn trong công tác tổng hợp, xác định vốn cho các địa phương.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị UBND tỉnh

- Tiếp tục có văn bản báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành TW tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia mà UBND tỉnh đã báo cáo, kiến nghị tại Công văn số 4558/UBND-KGVX ngày 12/9/2022 (*đối với những nội dung mà các Bộ ngành TW chưa có văn bản hướng dẫn*); cho phép chuyển các nguồn vốn năm 2022 nếu không giải ngân hết sang năm 2023 tiếp thực hiện.

- Có văn bản đề nghị Bộ Xây dựng, Ủy ban Dân tộc hướng dẫn về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 – 2025.

- Chỉ đạo các Sở ngành được giao nhiệm vụ tại Công văn số 2842/UBND-KGVX ngày 13/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành và trình HĐND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn để tổ chức thực hiện Chương trình.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cho phép điều chỉnh vốn đầu tư công thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 10 năm 2022 sang thực hiện Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi vì tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc chưa hướng dẫn cụ thể về nội dung đầu tư đối với hoạt động Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình và Bộ Thông tin và Truyền thông chưa có hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ “*Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban Nhân dân cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự*”.

2. Đề nghị các Sở, ngành, hội đoàn thể tỉnh và UBND các huyện thực hiện Chương trình.

- Khẩn trương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án, Nội dung thành phần thuộc Chương trình; ưu tiên bố trí vốn cho những dự án đủ điều kiện thực hiện và giải ngân vốn ngay; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022; phân khai kế hoạch vốn chi tiết để thực hiện Chương trình. Phân đầu đến cuối năm hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2022.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp huy động vốn đảm bảo thực hiện Chương trình theo Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 được UBND tỉnh duyệt tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022. Tăng cường vận động các nguồn lực ngoài ngân sách, các doanh nghiệp tham gia vào các dự án hỗ trợ, đầu tư của chương trình; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách. Lồng ghép việc thực hiện các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế - xã hội khác.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/9/2022 về việc truyền thông thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 –2025. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp cơ sở và người dân ở vùng đồng bào DTTS&MN, nhất là đồng bào DTTS nghèo trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình nhằm thực hiện đạt được các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp huyện, xã; trong đó cần chú trọng tập huấn các văn bản mới để đảm bảo cán bộ có đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện Chương trình. Tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng trong việc áp dụng kiến thức mới, kỹ thuật mới trong phát triển sản xuất phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn; phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS, sử dụng tốt công cụ giám sát của cộng đồng trong việc giám sát, đánh giá.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc tổ chức thực hiện tại cơ sở; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

- Đề nghị UBND các huyện khẩn trương xây dựng Kế hoạch thực hiện nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 3; Nội dung số 03: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 3 gửi Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, trình UBND tỉnh ban hành để triển khai thực hiện.

Ban Dân tộc tỉnh kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân